



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 01

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.101 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG TRUNG 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Trung 1	Ghi chú
1	000001	0023412800	Trần Xong	Danh	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
2	000002	0023413305	Bùi Quốc	Đạt	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
3	000003	0023413179	Nguyễn Thiên	Hương	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
4	000004	0023413041	Lê Trường	Huy	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
5	000005	0023413277	Nguyễn Phan Thúy	Linh	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
6	000006	0023412802	Đoàn Tấn	Lộc	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
7	000007	0023413495	Lê Thị Kim	Ngân	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
8	000008	0023413446	Võ Minh	Ngọc	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
9	000009	0023413071	Phạm Thị Yến	Nhi	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
10	000010	0023412819	Trần Thị Ngọc	Quỳnh	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
11	000011	0023413491	Phạm Ngọc Trúc	Thanh	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
12	000012	0023413106	Phan Thị Anh	Thư	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
13	000013	0023413250	Lê Văn Bảo	Triệu	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
14	000014	0023413486	Nguyễn Đình	Tùng	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
15	000015	0023413271	Lê Thanh	Tường	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
16	000016	0023413194	Phạm Duy	Tường	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
17	000017	0023413102	Nguyễn Đặng Yến	Vy	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
18	000018	0023413216	Nguyễn Huỳnh Thảo	Vy	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.3	
19	000019	0023412217	Hoàng Kim Tuyết	Anh	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
20	000020	0023411998	Trần Thiệu	Bình	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
21	000021	0023411189	Trương Thị Thùy	Dương	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.5	
22	000022	0023412343	Nguyễn Lê Mỹ	Duyên	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
23	000023	087305013194	Trần Thị Ngoan	Em	Tự do	Tiếng Trung 1.5	
24	000024	0023411524	Nguyễn Xuân	Hằng	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.5	
25	000025	0023410090	Bạch Ngọc	Hiệp	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.5	
26	000026	0023411531	Lâm Quang	Khải	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.5	

Tổng số thí sinh: 26



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 02

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.102 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG TRUNG 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Trung 1	Ghi chú
1	000027	0023411941	Phạm Duy	Khang	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
2	000028	0023412321	Trương Đăng	Khôi	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
3	000029	0023412213	Nguyễn Thanh	Liên	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
4	000030	0023412068	Nguyễn Mai	Liên	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
5	000031	0023412286	Huỳnh Thị Thùy	Linh	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
6	000032	0018410268	Dương Hồng	Lĩnh	ĐHTAKD18A	Tiếng Trung 1.5	
7	000033	0023411366	Mai Đắc	Lộc	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.5	
8	000034	0023411933	Mai Trọng	Nguyên	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
9	000035	0023412369	Nguyễn Thị Yến	Nhi	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
10	000036	0023411260	Huỳnh Đông	Nhật	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.5	
11	000037	0023412104	Nguyễn Đức	Thiện	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
12	000038	0023411800	Trần Quốc	Thịnh	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.5	
13	000039	0023412024	Võ Nguyễn Minh	Thư	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
14	000040	0023412278	Phạm Thị Anh	Thư	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
15	000041	0023411520	Phạm Thị Ngọc	Trâm	ĐHSANH23C	Tiếng Trung 1.5	
16	000042	0023412352	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
17	000043	0023412631	Lê Huyền	Trân	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
18	000044	0000000000	Lê Huyền	Trân	Tự do	Tiếng Trung 1.5	
19	000045	0023412766	Nguyễn Lê Ngọc	Tuyết	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
20	000046	0023412017	Mai Thanh	Vân	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
21	000047	0023412013	Trần Thị Thùy	Vương	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.5	
22	000048	0023413698	Nguyễn Đặng Thiên	An	ĐHSANH23F	Tiếng Trung 1.1	
23	000049	0023410235	Phạm Băng	Băng	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
24	000050	0023410422	Đoàn Thị Kim	Cương	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
25	000051	0023410326	Trần Ngọc	Diệp	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 03

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.103 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG TRUNG 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Trung 1	Ghi chú
1	000052	0023410284	Lê Thị Ngọc	Giàu	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
2	000053	0023410063	Mã Thị Kim	Giàu	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
3	000054	0023412440	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.1	
4	000055	0023411113	Nguyễn Thị	Hội	ĐHSANH23F	Tiếng Trung 1.1	
5	000056	0023410198	Võ Thị Hồng	Khuyến	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
6	000057	0023410237	Huỳnh Thị Kim	Ngân	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
7	000058	0023413299	Trương Trần Kim	Ngân	ĐHSANH23E	Tiếng Trung 1.1	
8	000059	0023410479	Nguyễn Trọng	Nghĩa	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.1	
9	000060	0023412427	Phạm Hồng	Ngọc	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.1	
10	000061	0023410330	Huỳnh Thị Thảo	Nguyên	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
11	000062	0023411074	Nguyễn Vũ Gia	Phúc	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.1	
12	000063	0023410447	Dương Bình	Phương	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
13	000064	0023410155	Nguyễn Thị Mỹ	Quyền	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
14	000065	0023412439	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.1	
15	000066	0023410902	Nguyễn Ngân	Thanh	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.1	
16	000067	0023413311	Nguyễn Thị Phương	Thảo	ĐHANH23D	Tiếng Trung 1.1	
17	000068	0023411984	Trần Anh	Thảo	ĐHANH23B	Tiếng Trung 1.1	
18	000069	0023411860	Lê Huỳnh Minh	Thư	ĐHKT23B	Tiếng Trung 1.1	
19	000070	0023411046	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.1	
20	000071	0023412481	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.1	
21	000072	0023412622	Trương Gia	Trinh	ĐHSANH23D	Tiếng Trung 1.1	
22	000073	0023410306	Tăng Khánh	Vân	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
23	000074	0023410309	Phạm Nguyễn Thảo	Vy	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.1	
24	000075	0023410458	Trần Thị Mỹ	Xuyên	ĐHSANH23F	Tiếng Trung 1.1	
25	000076	0023410678	Trần Định	An	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
26	000077	0023410547	Bùi Quốc	Anh	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	

Tổng số thí sinh: 26



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ
Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 04

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.201- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG TRUNG 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Trung 1	Ghi chú
1	000078	0023410337	Phan Phan Phương	Anh	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
2	000079	0023410799	Phạm Ngọc Trâm	Anh	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
3	000080	0023410899	Trần Phước	Đạt	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
4	000081	0023410542	Lương Minh	Duy	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
5	000082	0023410200	Thịnh Hương	Giang	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
6	000083	0023410533	Lương Thị Trúc	Hà	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
7	000084	0023410758	Ngô Ngọc	Hân	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
8	000085	0023410279	Huỳnh Phúc	Hậu	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
9	000086	0023410179	Nguyễn Vĩnh	Hung	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
10	000087	0023410009	Châu Xí	Huỳnh	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
11	000088	0023414068	Phan Văn Trí	Khả	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
12	000089	0023410493	Trương Hoàng	Khải	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
13	000090	0023410788	Bạch Ngọc Gia	Khánh	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
14	000091	0023410741	Huỳnh Thanh	Khiết	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
15	000092	0023410865	Trần Ngọc Trung	Kiên	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
16	000093	0023410288	Nguyễn Khoa Trúc	Lam	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
17	000094	0023410519	Trương Thị Tuyết	Lan	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
18	000095	0023410854	Đặng Vũ Hoàng	Lan	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
19	000096	0023410228	Lê Thị Mỹ	Linh	ĐHSANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
20	000097	0023410823	Nguyễn Thị Phương	Mai	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
21	000098	0023410419	Trương Kim	Ngân	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
22	000099	0023410421	Trương Ngọc	Ngân	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
23	000100	0023410622	Trần Huỳnh Kim	Ngọc	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1.Lớp ĐHANH23A	
24	000101	0023410676	Phạm Đỗ Hoài	Ngọc	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
25	000102	0023410596	Võ Thị Yến	Nhi	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ
Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 05

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.202- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG TRUNG 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Trung 1	Ghi chú
1	000103	0023410787	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
2	000104	0023410767	Trần Hoài	Phúc	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
3	000105	0023410877	Cao Huỳnh Trúc	Phương	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
4	000106	0023410772	Võ Minh	Tân	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
5	000107	0023410557	Nguyễn Thị Thu	Thảo	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
6	000108	0023410947	Lê Thị Phương	Thảo	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
7	000109	0023410866	Lê Quỳên	Thảo	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
8	000110	0023410523	Lê Trần Bảo	Thời	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
9	000111	0023410940	Nguyễn Thị Trung	Thu	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
10	000112	0023410348	Nguyễn Minh	Thư	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
11	000113	0023410790	Bùi Anh	Thư	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
12	000114	0023410603	Trần Thị Anh	Thư	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
13	000115	0023410861	Nguyễn Thị Anh	Thư	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
14	000116	0023410645	Cái Nguyễn Mai	Thủy	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
15	000117	0023410688	Lê Thị Quỳnh	Trâm	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
16	000118	0023410582	Phạm Thị Mỹ	Trâm	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
17	000119	0023410707	Phạm Thị Thu	Trang	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
18	000120	0023410963	Võ Nhựt	Trường	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
19	000121	0023410985	Lê Thị Cẩm	Tú	ĐHANH23A	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
20	000122	0023410818	Trần Thị Kim	Tuyền	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
21	000123	0023411026	Phan Phương	Vy	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
22	000124	0023410537	Ngô Nguyễn Bình	Xuyên	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
23	000125	0023410895	Nguyễn Thị Phước	Xuyên	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
24	000126	0023411019	Nguyễn Thị Kim	Yến	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	
25	000127	0023410739	Nguyễn Thị Kim	Yến	ĐHSANH23B	Tiếng Trung 1 (ĐHSANH23B)	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 01

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.203 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Anh 1	Ghi chú
1	000001	0023410133	Trần Cẩm	Đà	ĐHSTOAN23A	Tiếng Anh 1.1	
2	000002	0023310094	Huỳnh Kim	Duyên	CĐGDMN23C	Tiếng Anh 1.1	
3	000003	0023413974	Lê Nguyễn Gia	Hân	ĐHLUAT23B	Tiếng Anh 1.1	
4	000004	0023411461	Lê Đoàn Ngọc	Hân	ĐHSTOAN23A	Tiếng Anh 1.1	
5	000005	0023413896	Đào Duy	Khang	ĐHCNTT23D-IT	Tiếng Anh 1.1	
6	000006	0023412471	Nguyễn Mạnh	Khuong	ĐHGDT23J	Tiếng Anh 1.1	
7	000007	0023410882	Nguyễn Văn	Kiệt	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.1	
8	000008	0023410346	Văng Hoàng Chà	Lai	ĐHSLY23A	Tiếng Anh 1.1	
9	000009	0023410124	Lữ Thị Hồng	Liên	ĐHGDMN23A	Tiếng Anh 1.1	
10	000010	0023410255	Nguyễn Thị Trúc	Linh	ĐHGDMN23A	Tiếng Anh 1.1	
11	000011	0023410855	Võ Phạm Mỹ	Linh	ĐHGDMN23A	Tiếng Anh 1.1	
12	000012	0023413504	Phạm Thị Ngọc	Mai	ĐHQTKD23B	Tiếng Anh 1.1	
13	000013	0023412693	Lê Hồng	Mi	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.1	
14	000014	0023412297	Nguyễn Thị Ngọc	Ngân	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.1	
15	000015	0023410308	Nguyễn Phương	Nghi	ĐHGDMN23A	Tiếng Anh 1.1	
16	000016	0023410669	Bùi Thị Kim	Ngoan	ĐHGDMN23A	Tiếng Anh 1.1	
17	000017	0023411469	Trần Hồng	Ngọc	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.1	
18	000018	0023412167	Nguyễn Thị Yến	Nhi	ĐHTQ23D	Tiếng Anh 1.1	
19	000019	0023413499	Võ Thị Cẩm	Nhung	ĐHQTKD23B	Tiếng Anh 1.1	
20	000020	0023413009	Phan Thanh	Quý	ĐHTQ23E	Tiếng Anh 1.1	
21	000021	0023412382	Phạm Trường	Thịnh	ĐHGDT23J	Tiếng Anh 1.1	
22	000022	0023412411	Huỳnh Thị Anh	Thư	ĐHTCNH23A	Tiếng Anh 1.1	
23	000023	0023410897	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	ĐHSKHTN23C	Tiếng Anh 1.1	
24	000024	0023411874	Nguyễn Thị Kiều	Tiên	ĐHGDT23H	Tiếng Anh 1.1	
25	000025	0023412793	Trần Thanh	Trà	ĐHGDT23K	Tiếng Anh 1.1	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 02

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.204 - Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên	Lớp sinh viên	Lớp tiếng Anh 1	Ghi chú
1	000026	0023414263	Nguyễn Thái Tú	ĐHQTKD23B	Tiếng Anh 1.1	
2	000027	0023411733	Nguyễn Thanh Tùng	ĐHSLY23A	Tiếng Anh 1.1	
3	000028	0023412333	Hồ Thị Kim Tuyền	ĐHGDMN23D	Tiếng Anh 1.1	
4	000029	0023411021	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	ĐHSKHTN23C	Tiếng Anh 1.1	
5	000030	0023414133	Lê Quang Vinh	ĐHGDTH23B	Tiếng Anh 1.1	
6	000031	0023412705	Phạm Yến Vy	ĐHGDTH23K	Tiếng Anh 1.1	
7	000032	0023310129	Lê Thị Thúy Vy	CĐGDMN23C	Tiếng Anh 1.1	
8	000033	0023412194	Võ Thị Mai Anh	ĐHSAN23B	Tiếng Anh 1.3	
9	000034	0023410488	Đỗ Thiện Bách	ĐHSMT23A	Tiếng Anh 1.3	
10	000035	0023410045	Nguyễn Thị Diệu Đăng	ĐHGDTH23A	Tiếng Anh 1.3	
11	000036	0023411270	Nguyễn Thành Đạt	ĐHQTKD23A	Tiếng Anh 1.3	
12	000037	0023410051	Nguyễn Thành Tiến Đạt	ĐHGDTH23A	Tiếng Anh 1.3	
13	000038	0023410125	Đặng Thị Thùy Dương	ĐHGDMN23A	Tiếng Anh 1.3	
14	000039	0023411224	Nguyễn Thị Lan Hương	ĐHTQ23B	Tiếng Anh 1.3	
15	000040	0023411325	Phạm Thị Diệu Liên	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 1.3	
16	000041	0023410922	Đỗ Bích Liên	ĐHLUAT23A	Tiếng Anh 1.3	
17	000042	0023411632	Đổng Thị Trúc Ngân	ĐHGDMN23C	Tiếng Anh 1.3	
18	000043	0023412108	Nguyễn Phan Thu Ngân	ĐHSAN23B	Tiếng Anh 1.3	
19	000044	0023410071	Bùi Bảo Nghi	ĐHLS-DL23A	Tiếng Anh 1.3	
20	000045	0023411208	Trương Mỹ Ngọc	ĐHTQ23B	Tiếng Anh 1.3	
21	000046	0023411287	Trần Thị Bảo Ngọc	ĐHLUAT23A	Tiếng Anh 1.3	
22	000047	0023413021	Nguyễn Thị Yến Nhi	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.3	
23	000048	0023411212	Bùi Ngọc Yến Nhi	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 1.3	
24	000049	0023410087	Lê Thị Quỳnh Như	ĐHGDTH23A	Tiếng Anh 1.3	
25	000050	0023411471	Lương Thị Cẩm Nhung	ĐHLUAT23A	Tiếng Anh 1.3	

Tổng số thí sinh: 25

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Anh 1	Ghi chú
1	000051	0023410083	Huỳnh Thị Thảo	Quyên	ĐHGDT23A	Tiếng Anh 1.3	
2	000052	0023411206	Lê Thị Phương	Thắm	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 1.3	
3	000053	0023412330	Võ Thị Anh	Thư	ĐHGDT23I	Tiếng Anh 1.3	
4	000054	0023411271	Nguyễn Thị Anh	Thy	ĐHQTKD23A	Tiếng Anh 1.3	
5	000055	0023412063	Đặng Thị Cẩm	Tiên	ĐHGDT23I	Tiếng Anh 1.3	
6	000056	0023410088	Kiều Thị	Tiên	ĐHGDT23A	Tiếng Anh 1.3	
7	000057	0023413469	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	ĐHGDT23M	Tiếng Anh 1.3	
8	000058	0023410196	Cao Ngọc Đoan	Trang	ĐHSAN23A	Tiếng Anh 1.3	
9	000059	0023410804	Huỳnh Thúy	Vy	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 1.3	
10	000060	0023411135	Nguyễn Ngọc Như	Ý	ĐHLS-DL23B	Tiếng Anh 1.3	
11	000061	0023410135	Phan Thị Hồng	Yến	ĐHGDT23A	Tiếng Anh 1.3	
12	000062	0023410283	Lê Thị Thúy	An	ĐHGDT23B	Tiếng Anh 1.6	
13	000063	0023414174	Nguyễn Văn	Bảo	ĐHQTKD23A	Tiếng Anh 1.6	
14	000064	0023412088	Trương Nguyên	Chương	ĐHGDT23I	Tiếng Anh 1.6	
15	000065	0023410112	Nguyễn Thị Kim	Cương	ĐHQLĐĐ23A	Tiếng Anh 1.6	
16	000066	0023413830	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	ĐHGDT23M	Tiếng Anh 1.6	
17	000067	0023413799	Nguyễn Anh	Duy	ĐHTQ23G	Tiếng Anh 1.6	
18	000068	0023410979	Lê Thị Mỹ	Duyên	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.6	
19	000069	0023411067	Nguyễn Văn Đại	Hải	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.6	
20	000070	0023411914	Nguyễn Trung	Hậu	ĐHCNTT23A-CS	Tiếng Anh 1.6	
21	000071	0023411203	Trần Trung	Hậu	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.6	
22	000072	0023411261	Nguyễn Chí	Hùng	ĐHSTIN23A	Tiếng Anh 1.6	
23	000073	0023411981	Nguyễn Phi	Long	ĐHCNTT23A-CS	Tiếng Anh 1.6	
24	000075	0023411939	Lê Thành	Nhân	ĐHLUAT23A	Tiếng Anh 1.6	

Tổng số thí sinh: 24



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 04

- THỜI GIAN THI: 07h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.206- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Anh 1	Ghi chú
1	000076	0023410067	Lê Thị Hồng	Nhung	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.6	
2	000077	0023410273	Lương Hùng	Nhật	ĐHGDT23B	Tiếng Anh 1.6	
3	000078	0023411063	Nguyễn Xuân	Phát	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.6	
4	000079	0023414036	Huỳnh Học	Phúc	ĐHTQ23G	Tiếng Anh 1.6	
5	000080	0023411316	Quách Thiên	Phúc	ĐHSTIN23A	Tiếng Anh 1.6	
6	000081	0023410104	Trần Thái	Sang	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.6	
7	000082	0023413661	Lê Văn Hoài	Tâm	ĐHQLĐĐ23A	Tiếng Anh 1.6	
8	000083	0023410215	Đặng Minh	Trí	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.6	
9	000084	0023410590	Trà Tấn	Trọng	ĐHQTKD23A	Tiếng Anh 1.6	
10	000085	0023410170	Ngô Thị Thúy	Vy	ĐHGDT23A	Tiếng Anh 1.6	
11	000086	0023411167	Phạm Thị Tường	Vy	ĐHQLĐĐ23A	Tiếng Anh 1.6	
12	000087	0023411166	Lê Thị Hoàng	Ái	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.9	
13	000088	0023410881	Lâm Chí	Bảo	ĐHGDT23D	Tiếng Anh 1.9	
14	000089	0023412583	Võ Xuân	Đào	ĐHTQ23G	Tiếng Anh 1.9	
15	000090	0023412815	Trương Thị Kim	Định	ĐHTQ23E	Tiếng Anh 1.9	
16	000091	0023410846	Trần Thị Lài	Em	ĐHGDT23D	Tiếng Anh 1.9	
17	000092	0023412832	Hồ Đại	Hiệp	ĐHCNTT23B-CS	Tiếng Anh 1.9	
18	000093	0023410883	Trương Thanh	Hoài	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
19	000094	0023410749	Nguyễn Thái	Khiêm	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
20	000095	0023410058	Lê Gia	Khiêm	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
21	000096	0023410666	Phạm Trung	Kiên	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
22	000097	0023410141	Trần Thị Ngọc	Linh	ĐHTQ23A	Tiếng Anh 1.9	
23	000098	0023411750	Nguyễn Thị Yến	Linh	ĐHSTOAN23B	Tiếng Anh 1.9	
24	000099	0023410719	Trương Thị Khánh	Ly	ĐHTQ23A	Tiếng Anh 1.9	
25	000100	0023411446	Nguyễn Kiều	Mỹ	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.9	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 05

- THỜI GIAN THI: 08h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.101- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Anh 1	Ghi chú
1	000101	0023411162	Trần Thị Kim	Ngân	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.9	
2	000102	0023410740	Võ Thành	Nhân	ĐHLS-DL23A	Tiếng Anh 1.9	
3	000103	0023410733	Lê Võ Tuyết	Nhi	ĐHGDTH23D	Tiếng Anh 1.9	
4	000104	0023411160	Phan Thị Hồng	Nho	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.9	
5	000105	0023412329	Nguyễn Văn	Phát	ĐHSTOAN23B	Tiếng Anh 1.9	
6	000106	0023410484	Nguyễn Thanh	Phú	ĐHLS-DL23A	Tiếng Anh 1.9	
7	000107	0023410364	Nguyễn Trọng	Phúc	ĐHQTKD23A	Tiếng Anh 1.9	
8	000108	0023410505	Huỳnh Văn	Phúc	ĐHGDTTC23A	Tiếng Anh 1.9	
9	000109	0023410574	Nguyễn Văn	Phước	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
10	000110	0023410894	Trương Lê	Quy	ĐHGDTH23D	Tiếng Anh 1.9	
11	000111	0023410751	Nguyễn Trọng	Quý	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
12	000112	0023410375	Đặng Minh	Tân	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
13	000113	0023410929	Nguyễn Anh	Thư	ĐHGDTH23D	Tiếng Anh 1.9	
14	000114	0023410837	Văng Thị Ngọc	Trâm	ĐHGDTH23D	Tiếng Anh 1.9	
15	000115	0023413954	Bùi Thị Huỳnh	Trân	ĐHTQ23G	Tiếng Anh 1.9	
16	000116	0023412816	Hồ Thị Thanh	Tuyền	ĐHTQ23F	Tiếng Anh 1.9	
17	000117	0023411161	Thái Quốc	Vinh	ĐHKDQT23A	Tiếng Anh 1.9	
18	000118	0023411314	Nguyễn Trung	Vĩnh	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.9	
19	000119	0023410472	Phan Hoàng Lâm	Vy	ĐHLS-DL23A	Tiếng Anh 1.9	
20	000120	0023410916	Lâm Phương	Anh	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
21	000121	0023411029	Chiêm Thị Quỳnh	Băng	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
22	000122	0023410607	Nguyễn Thái	Bình	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
23	000123	0023411151	Nguyễn Trung	Cang	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
24	000124	0023410369	Võ Thị Ý	Chi	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
25	000125	0023410977	Mai Hữu	Duy	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 06

- THỜI GIAN THI: 08h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.102- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Lớp sinh viên	Lớp tiếng Anh 1	Ghi chú
1	000126	0023410680	Nguyễn Văn	Hào	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
2	000127	0023410625	Trương Nhật	Hào	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
3	000128	0023410828	Thái Văn	Hậu	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
4	000129	0023410091	Đoàn Tuấn	Khanh	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
5	000130	0023410761	Võ Thị Xuân	Mai	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
6	000131	0023411343	Phạm Thanh	Ngân	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
7	000132	0023410222	Huỳnh Lê Thu	Nghi	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
8	000133	0023410950	Nguyễn Chánh	Nghĩa	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
9	000134	0023410874	Tăng Hồng	Ngọc	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
10	000135	0023410496	Châu Trung	Nguyễn	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
11	000136	0023410060	Võ Thị Yến	Nhi	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
12	000137	0023410766	Lê Thị Huỳnh	Như	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
13	000138	0023413863	Trương Hoàng	Phúc	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
14	000139	0023410031	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
15	000140	0023414065	Nguyễn Phú	Quý	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
16	000141	0023410109	Nguyễn Thị Mỹ	Quyên	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
17	000142	0023410021	Nguyễn Thị Hồng	Son	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
18	000143	0023410014	Nguyễn Khánh	Tân	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
19	000144	0023410631	Nguyễn Phạm Ngọc	Thanh	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
20	000145	0023411313	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
21	000146	0023410972	Nguyễn Văn	Thêm	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
22	000147	0023411440	Trần Chí	Thiện	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
23	000148	0023410236	Huỳnh Thị Anh	Thơ	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
24	000149	0023410544	Nguyễn Phạm Thiên	Thư	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
25	000150	0023410300	Trương Cao Hoài	Thương	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 07

- THỜI GIAN THI: 08h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.103- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	000151	0023410134	Huỳnh Thị Mỹ	Tiên	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
2	000152	0023411131	Đỗ Hồng	Trà	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
3	000153	0023410689	Phạm Huỳnh Bảo	Trần	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
4	000154	0023410066	Nguyễn Thị Thùy	Trang	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
5	000155	0023410370	Phan Trung	Trực	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
6	000156	0023410390	Âu Huỳnh Cẩm	Tú	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
7	000157	0023411172	Nguyễn Thị Ngọc	Vi	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
8	000158	0023410118	Hồ Ngọc Khánh	Vy	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
9	000159	0023410013	Nguyễn Triệu	Vy	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
10	000160	0023411367	Nguyễn Thị Kim	Yến	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.ĐHSVAN23A	
11	000161	0023413440	Phạm Trường	An	ĐHCNTT23D-IT	Tiếng Anh 1.5	
12	000162	0023413621	Hồ Trần Thị Như	An	ĐHTQ23F	Tiếng Anh 1.5	
13	000163	0023410483	Võ Mỹ	Chi	ĐHGDTH23C	Tiếng Anh 1.5	
14	000164	0023413817	Trần Thị Huế	Chi	ĐHTQ23G	Tiếng Anh 1.5	
15	000165	0023412455	Nguyễn Thị Tường	Duy	ĐHGDMN23D	Tiếng Anh 1.5	
16	000166	0023411225	Nguyễn Thị Thu	Hà	ĐHSTOAN23A	Tiếng Anh 1.5	
17	000167	0023413634	Trần Thị Ngọc	Hân	ĐHTQ23F	Tiếng Anh 1.5	
18	000168	0023412820	Bùi Thị Diễm	Hương	ĐHKT23B	Tiếng Anh 1.5	
19	000169	0023413630	Nguyễn Thị Mai	Liên	ĐHTQ23F	Tiếng Anh 1.5	
20	000170	0023410399	Huỳnh Thị Hồng	Ngân	ĐHGDTH23B	Tiếng Anh 1.5	
21	000171	0023413293	Trần Thị Thanh	Ngân	ĐHTQ23E	Tiếng Anh 1.5	
22	000172	0023412449	Nguyễn Trần Hồng	Ngọc	ĐHGDMN23D	Tiếng Anh 1.5	
23	000173	0023410460	Nguyễn Ngọc Minh	Nhân	ĐHGDTH23C	Tiếng Anh 1.5	
24	000174	0023412672	Nguyễn Thị Hà	Phương	ĐHGDTH23K	Tiếng Anh 1.5	
25	000175	0023413818	Ngô Thị Cẩm	Quỳnh	ĐHTQ23G	Tiếng Anh 1.5	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ
Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 08
- THỜI GIAN THI: 08h00'
- ĐỊA ĐIỂM THI: P.201- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	000176	0023410477	Lê Hữu	Thắng	ĐHTQA23A	Tiếng Anh 1.5	
2	000177	0023410663	Hà Thị Yến	Thanh	ĐHGDTH23C	Tiếng Anh 1.5	
3	000178	0023412618	Mai Thị Thanh	Thanh	ĐHKT23B	Tiếng Anh 1.5	
4	000179	0023410318	Trương Thị Thanh	Thảo	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.5	
5	000180	0023413484	Đặng Thanh	Thảo	ĐHKDQT23A	Tiếng Anh 1.5	
6	000181	0023411442	Trương Thị Kim	Tho	ĐHGDTH23F	Tiếng Anh 1.5	
7	000182	0023414152	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	ĐHKT23D	Tiếng Anh 1.5	
8	000183	0023411164	Thái Minh	Thư	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.5	
9	000184	0023410475	Lê Nguyễn Minh	Thư	ĐHGDTH23C	Tiếng Anh 1.5	
10	000185	0023410640	Hà Lê Anh	Thư	ĐHGDTH23C	Tiếng Anh 1.5	
11	000186	0023413470	Nguyễn Thị Minh	Thư	ĐHTQ23F	Tiếng Anh 1.5	
12	000187	0023411467	Trần Thị Thanh	Thúy	ĐHGDTH23F	Tiếng Anh 1.5	
13	000188	0023411431	Lê Trung	Tính	ĐHGDTH23F	Tiếng Anh 1.5	
14	000189	0023410632	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	ĐHGDTH23C	Tiếng Anh 1.5	
15	000190	0023413067	Nguyễn Hồng	Trang	ĐHTQ23F	Tiếng Anh 1.5	
16	000191	0023413930	Bùi Thị Tường	Vi	ĐHCNTT23D-IT	Tiếng Anh 1.5	
17	000192	0023413451	Phan Tuấn	An	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
18	000193	0023413115	Huỳnh Văn	Bảo	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
19	000194	0023414159	Nguyễn Trọng	Đức	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
20	000195	0023410551	Thái Hoàng	Đức	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
21	000196	0023412842	Nguyễn Thanh	Duy	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
22	000197	0023411712	Nguyễn Khánh	Duy	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
23	000198	0023410233	Nguyễn Thị Huỳnh	Hà	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
24	000199	0023411008	Nguyễn Văn Lý	Hải	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	
25	000200	0023412170	Đỗ Nhật	Hào	ĐHNNTS23A	Tiếng Anh 1.10p ĐHNNTS23A	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 09

- THỜI GIAN THI: 08h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.202- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	000201	0023413010	Đỗ Phúc	Hậu	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
2	000202	0023413054	Nguyễn Văn	Khá	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
3	000203	0023410552	Lưu Chí	Khang	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
4	000204	0023413207	Hà Thị Cẩm	Ly	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
5	000205	0023414132	Phan Thanh Trúc	Ly	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
6	000206	0023411405	Huỳnh Nhất	Nam	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
7	000207	0023412865	Võ Thị Hồng	Ngân	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
8	000208	0023414109	Nguyễn Trọng	Nhân	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
9	000209	0023414118	Trần Bảo	Nhung	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
10	000210	0023412022	Tiêu Thị Thúy	Oanh	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
11	000211	0023411032	Hồ Quốc	Phương	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
12	000212	0023413750	Lê Nhật	Quang	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
13	000213	0023412537	Trần Ngọc	Son	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
14	000214	0023413048	Trần Thanh	Tân	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
15	000215	0023414160	Trần Văn	Thà	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
16	000216	0023414105	La Hữu	Thắng	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
17	000217	0023411072	Nguyễn Ngọc	Thảo	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
13	000218	0023411927	Nguyễn Đào Kim	Thị	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
19	000219	0023414261	Lê Khánh	Thiện	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
20	000220	0023414097	Nguyễn Ngọc Đan	Thuy	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
21	000221	0023413714	Phạm Quốc	Tiến	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
22	000222	0023413992	Nguyễn Thanh	Toàn	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
23	000223	0023413443	Lê Trường	Tới	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
24	000224	0023412752	Trần Văn	Trai	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	
25	000225	0023411094	Đào Phương	Trân	ĐHNTTS23A	Tiếng Anh 1.lop ĐHNTTS23A	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 10

- THỜI GIAN THI: 08h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.203- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	000226	0023413307	Nguyễn Trọng	Trí	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.1.ĐHNHNTS23A	
2	000227	0023410789	Trần Thị Thanh	Trúc	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.1.ĐHNHNTS23A	
3	000228	0023411672	Đặng Quốc	Trung	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.1.ĐHNHNTS23A	
4	000229	0023414077	Nguyễn Nhật	Trường	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.1.ĐHNHNTS23A	
5	000230	0023413208	Lê Nguyễn Phương	Tường	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.1.ĐHNHNTS23A	
6	000231	0023411918	Lê Thị Tường	Vy	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.1.ĐHNHNTS23A	
7	000232	0023412227	Đặng Ngọc Thái	Bảo	ĐHCNTT23B-IT	Tiếng Anh 1.4	
8	000233	0023411134	Võ Thành	Danh	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
9	000234	0023410271	Nguyễn Hữu	Đầy	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
10	000235	0023413439	Nguyễn Thị Thảo	Giàu	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
11	000236	0023410921	Lê Trung	Hiếu	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
12	000237	0023413007	Ngô Nguyễn Minh	Huy	ĐHCNTT23C-IT	Tiếng Anh 1.4	
13	000238	0023410996	Huỳnh Gia	Khánh	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
14	000239	0023410892	Trần Thị Hương	Lan	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
15	000240	0023411060	Đặng Thị Phương	Lan	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
16	000241	0023412812	Võ Thị Kim	Liên	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
17	000242	0023410246	Nguyễn Thị Yến	Linh	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
18	000243	0023412922	Nguyễn Huỳnh Trà	My	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
19	000244	0023412998	Võ Nhật	Nam	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
20	000245	0023413242	Trần Ngọc	Ngà	ĐHCNTT23C-IT	Tiếng Anh 1.4	
21	000246	0023410294	Nguyễn Thị	Nghiêm	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
22	000247	0023410955	Phan Minh	Ngọc	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
23	000248	0023411558	Lê Thị Huỳnh	Như	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
24	000249	0023410206	Lê Tấn	Phát	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	
25	000250	0023410310	Trần Minh	Phổ	ĐHNHNTS23A	Tiếng Anh 1.4	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 11

- THỜI GIAN THI: 08h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.204- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	000251	0023411306	Lê Nguyễn Hồng	Phúc	ĐHSTIN23A	Tiếng Anh 1.4	
2	000252	0023411483	Nguyễn Trần Hồng	Phượng	ĐHGDMN23B	Tiếng Anh 1.4	
3	000253	0023410944	Trần Bùi Tổng	Quý	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.4	
4	000254	0023410450	Hà Trúc	Quỳnh	ĐHSVAN23A	Tiếng Anh 1.4	
5	000255	0023412143	Nguyễn Duy	Tân	ĐHSTOAN23B	Tiếng Anh 1.4	
6	000256	0023413241	Nguyễn Hoàng Phi	Thòn	ĐHCNTT23C-IT	Tiếng Anh 1.4	
7	000257	0023410005	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Thư	ĐHGDTN23A	Tiếng Anh 1.4	
8	000258	0023411475	Lê Anh	Thư	ĐHGDMN23B	Tiếng Anh 1.4	
9	000259	0023410917	Nguyễn Ngọc	Thuận	ĐHGDMN23A	Tiếng Anh 1.4	
10	000260	0023411591	Trần Thu	Trang	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.4	
11	000261	0023413558	Trần Minh	Tuấn	ĐHSTOAN23B	Tiếng Anh 1.4	
12	000262	0023410939	Ông Hoàng Ái	Vy	ĐHGDTN23D	Tiếng Anh 1.4	
13	000263	0023412176	Hồ Kim	Xuyến	ĐHKT23B	Tiếng Anh 1.4	
14	000264	0023410425	Lê Thị Tri	Âm	ĐHSMT23A	Tiếng Anh 1.11	
15	000265	0023414057	Tô Thiên	Ân	ĐHTQ23A	Tiếng Anh 1.11	
16	000266	0023413465	Lê Đức	Duy	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.11	
17	000267	0023413705	Võ Đức	Duy	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.11	
18	000268	0023413920	Lê Phong	Hậu	ĐHQTKD23C	Tiếng Anh 1.11	
19	000269	0023411289	Lâm Nhật	Huy	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.11	
20	000270	0023411239	Huỳnh Chánh	Huy	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.11	
21	000271	0023412551	Nguyễn Đăng	Khoa	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.11	
22	000272	0023410697	Nguyễn Đăng	Khoa	ĐHSKHTN23B	Tiếng Anh 1.11	
23	000273	0023411298	Dương Thị Diễm	Kiều	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.11	
24	000274	0023410684	Phạm Ngô Hoàng Phúc	Lâm	ĐHSTIN23A	Tiếng Anh 1.11	
25	000275	0023310007	Bùi Thị Thùy	Linh	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 1.11	

Tổng số thí sinh: 25



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
HỘI ĐỒNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGOẠI NGỮ

Ngày 20/4/2024

PHÒNG THI SỐ: 12

- THỜI GIAN THI: 08h00'

- ĐỊA ĐIỂM THI: P.205- Dãy B4

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	000276	0023411414	Trần Minh	Long	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.11	
2	000277	0023412482	Nguyễn Thành	Nam	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.11	
3	000278	0023411097	Dương Hoàng	Nam	ĐHGDCT23A	Tiếng Anh 1.11	
4	000279	0023310004	Trịnh Bảo	Ngọc	CĐGDMN23A	Tiếng Anh 1.11	
5	000280	0023411561	Nguyễn Trọng	Nhân	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.11	
6	000281	0023411174	Thái Thị Cẩm	Như	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.11	
7	000282	0023412507	Trần Minh	Phúc	ĐHSKHTN23G	Tiếng Anh 1.11	
8	000283	0023411295	Trương Hoàng	Phúc	ĐHSTIN23A	Tiếng Anh 1.11	
9	000284	0023411290	Nguyễn Nhật	Quang	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.11	
10	000285	0023414075	Ung Lê Nhựt	Quý	ĐHQTKD23C	Tiếng Anh 1.11	
11	000286	0023410705	Phan Thị Hương	Quỳnh	ĐHLUAT23A	Tiếng Anh 1.11	
12	000287	0023411213	Nguyễn Hoàng Phương	Thanh	ĐHGDT23E	Tiếng Anh 1.11	
13	000288	0023410372	Phan Nhật	Thành	ĐHSTOAN23A	Tiếng Anh 1.11	
14	000289	0023411170	Lê Nguyễn Thu	Thảo	ĐHKDQT23A	Tiếng Anh 1.11	
15	000290	0023411334	Phạm Thị Phương	Thảo	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.11	
16	000291	0023412872	Bùi Thị Kim	Thi	ĐHTQ23E	Tiếng Anh 1.11	
17	000292	0023412144	Nguyễn Phú	Trọng	ĐHLUAT23A	Tiếng Anh 1.11	
18	000293	0023410561	Nguyễn Thanh	Tuyền	ĐHLUAT23A	Tiếng Anh 1.11	
19	000294	0623414031	Lê Thảo	Vi	ĐHQTKD23B	Tiếng Anh 1.11	
20	000295	0023411252	Nguyễn Thị	Vi	ĐHGDT23E	Tiếng Anh 1.11	
21	000296	0023413224	Võ Tuấn	Vũ	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.11	
22	000297	0023410539	Lưu Quốc	An	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.12	
23	000298	0023410563	Võ Thị Quế	Châu	ĐHSTIN23A	Tiếng Anh 1.12	
24	000299	0023411126	Đặng Hiền	Đạt	ĐHGDT23E	Tiếng Anh 1.12	
25	000300	0023413328	Nguyễn Võ Nhựt	Duy	ĐHVN23B	Tiếng Anh 1.12	

Tổng số thí sinh: 25

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN TIẾNG ANH 1

Stt	SBD	MSSV	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	000301	0023412605	Lê Kim	Duyên	ĐHGDTN23K	Tiếng Anh 1.12	
2	000302	0023310077	Thạch Thị Ngọc	Giàu	CĐGDMN23B	Tiếng Anh 1.12	
3	000303	0023413582	Nguyễn Thị Hoàng	Hà	ĐHGDTN23M	Tiếng Anh 1.12	
4	000304	0023410829	Trần Thị Ngọc	Hân	ĐHTQ23B	Tiếng Anh 1.12	
5	000305	0023410619	Hồ Xuân	Hương	ĐHGDTN23C	Tiếng Anh 1.12	
6	000306	0023411550	Huỳnh Tuấn	Kiệt	ĐHGDTN23B	Tiếng Anh 1.12	
7	000307	0023411371	Nguyễn Trịnh Ngọc	Mai	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.12	
8	000308	0023411462	Nguyễn Thị Diễm	My	ĐHTQ23B	Tiếng Anh 1.12	
9	000309	0023411320	Nguyễn Hoàng	Nhân	ĐHGDTN23B	Tiếng Anh 1.12	
10	000310	0023411180	Nguyễn Ngọc	Nhi	ĐHKT23A	Tiếng Anh 1.12	
11	000311	0023411127	Trần Trọng	Phú	ĐHGDTN23E	Tiếng Anh 1.12	
12	000312	0023410600	Ngô Mỹ	Quyên	ĐHGDTN23C	Tiếng Anh 1.12	
13	000313	0023411262	Lăng Phước	Thịnh	ĐHCNTT23A-IT	Tiếng Anh 1.12	
14	000314	0023410064	Lê Thị Kim	Thơ	ĐHLS-DL23A	Tiếng Anh 1.12	
15	000315	0023411336	Hồ Nguyễn Minh	Thư	ĐHGDTN23F	Tiếng Anh 1.12	
16	000316	0023410178	Trần Phan Thảo	Tiên	ĐHSTIN23A	Tiếng Anh 1.12	
17	000317	0023413994	Võ Thái Bảo	Trâm	ĐHVN23B	Tiếng Anh 1.12	
18	000318	0023413562	Lưu Bội	Trâm	ĐHGDTN23M	Tiếng Anh 1.12	
19	000319	0023413211	Trương Mỹ	Trân	ĐHSTIN23C	Tiếng Anh 1.12	
20	000320	0023411619	Hồ Phước	Trọng	ĐHVN23A	Tiếng Anh 1.12	
21	000321	0023412089	Lê Thị Tổ	Uyên	ĐHSTOAN23B	Tiếng Anh 1.12	
22	000322	0023413689	Nguyễn Thị Bạch	Vân	ĐHGDTN23M	Tiếng Anh 1.12	
23	000323	0023413481	Nguyễn Thế	Vinh	ĐHVN23B	Tiếng Anh 1.12	
24	000324	0023411466	Nguyễn Thị Như	Xuân	ĐHSKHTN23D	Tiếng Anh 1.12	
25	000325	0023413921	Nguyễn Thị Như	Ý	ĐHGDMN23F	Tiếng Anh 1.12	

Tổng số thí sinh: 25